

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/DS-ST

Ngày: 03 - 7- 2020.

*V/v Tranh chấp đòi bồi thường  
thiệt hại do sức khỏe bị xâm  
phạm.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quang Hòa.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Sinh, Giáo viên nghỉ hưu và ông Phạm Thế Tuấn, Cán bộ UBND xã Nghỉ hưu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Hoàn, là thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Ông Nông Thiêm Mẫn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 29/2019/TLST-DS ngày 12/12/2019 về tranh chấp "Đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXX-ST ngày 18 tháng 5 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 11/2020/QĐST-DS ngày 08/6/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Chu Thị Kiều T, sinh ngày 28/11/2xxx (Vắng mặt có lý do);

Người đại diện theo pháp luật, đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Chu Thị Vi, sinh năm 19xx (Theo giấy ủy quyền ngày 05/9/2019) (có mặt).

Địa chỉ: Cùng trú tại thôn V, xã H (Nay là xã T), huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp cho nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Xuân, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn theo quyết định số 523/QĐ-TGPL ngày 27/12/2019 của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (Vắng mặt có lý do).

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 19xx (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ nhân dân P, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu lấy lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn – chị Chu Thị Kiều T trình bày: Chị có quen biết với chị Nguyễn Thị Hồng V trú tại thị trấn Y, huyện N trong thời gian chị theo học tại trường THPT huyện N và làm công việc nội trợ cho gia đình chị V; làm nhân viên phục vụ quán hát theo sự phân công của chị Vân. Sau đó chị không làm cho chị Vân nữa mà đi làm tại Bắc Ninh. Sau nhiều lần chị V gọi và nhắn tin mời chị về nhưng chị không nhất trí và chị V đã hiểu nhầm chị đã chửi chị V. Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 13/9/2018, chị có việc xuống thị trấn Y thì gặp chị V và chị V đã đánh chị bằng chiếc mũ bảo hiểm và dẫn chị vào quán hát P thuộc tổ nhân dân G, thị trấn Y, huyện N và dùng tay để đấm, đánh vào mặt chị và yêu cầu chị đi làm việc ở thành phố Bắc Kạn, sau đó anh Th không rõ họ tên ở thành phố Bắc Kạn vào đón chị. Sáng ngày 20/9/2019 thì chị được mẹ chị đưa đi khám, điều trị tại Trung tâm y tế huyện N. Thời gian điều trị là 05 ngày và chị V có đến hỏi thăm sức khỏe chị. Ngoài việc chị V đánh thì chị V còn chửi chị. Sau khi điều trị xong thì sức khỏe đỡ hơn và đi làm tại Bắc Giang, nhưng vẫn lo sợ mỗi lần về nhà có việc xuống thị trấn Y sợ chị V lại đánh chị; còn khi bị đưa ra thành phố Bắc Kạn thì chị không bị họ xúc phạm gì. Nay chị yêu cầu chị V phải bồi thường cho chị cho các khoản: Tiền viện phí: 600.000,đ; tiền ăn uống của người bệnh:  $(50.000,đ \times 3) \times 5 \text{ ngày} = 750.000,đ$ ; tiền ăn của người chăm sóc:  $(30.000,đ \times 3) \times 5 \text{ ngày} = 450.000,đ$ ; tiền công người chăm sóc:  $300.000,đ/\text{ngày} \times 5 \text{ ngày} = 1.500.000,đ$ ; tiền đi lại khi làm việc với Công an huyện:  $02 \text{ ngày} = 700.000,đ$ ; tiền thuê xe đi Bắc Kạn + tiền ăn uống = 500.000,đ; tiền bồi dưỡng sức khỏe và tinh thần là 40.000.000,đ.

Tại bản tự khai và tại phiên tòa, chị Chu Thị Vi là người đại diện theo pháp luật và là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Sau khi biết sự việc, chị đã báo cho Công an huyện N và phối hợp với Công an huyện để đưa con chị từ thành phố Bắc Kạn về. Ngày 17/09/2018, chị đưa con chị xuống Công an huyện để làm việc. Ngày 20/9/2018, chị đưa con T xuống Trung tâm y tế huyện N để khám và điều trị trong năm ngày. Nay đại diện cho T, chị yêu cầu Tòa án giải quyết chị V phải có trách nhiệm bồi thường tổng số tiền là 27.000.000,đ cho con chị gồm các khoản sau: Tiền viện phí và tiền công chăm sóc, tiền thu nhập của người chăm sóc là 4.599.800,đ; tiền phục hồi sức khỏe sau điều trị là 2.000.000,đ; tiền tổn thất về tinh thần là 20.000.000,đ.

Theo bản ghi lời khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, bị đơn, chị Nguyễn Thị Hồng V trình bày: Ngày 13/9/2018, chị có được đánh chị T tại quán hát P thuộc tổ nhân dân G, thị trấn Y. Lý do chị đánh chị T là do T đã chửi và vả thách thức chị. Chị có được dùng mũ bảo hiểm để dọa chị T. Mục đích dọa chị T nhưng chị T tránh được nên chị có dùng tay tát cho chị T 01 cái. Sau đó mấy hôm thì chị T có vào viện. Khi chị T vào viện thì chị cùng gia đình có vào viện thăm hỏi sức khỏe của T nhiều lần. Sự việc sau đó đã được Công an huyện N giải quyết và hai bên hòa giải, chị đã nhất trí bồi thường cho chị T số tiền 15.000.000,đ nhưng chị T không nhất trí. Quyết định xử phạt vi phạm chính của Công an huyện đối với chị, chị đã thực hiện xong. Nay tại phiên tòa chị nhất trí bồi thường cho chị T các khoản

như người đại diện theo pháp luật, đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của chị T yêu cầu; đối với khoản bồi thường tổn thất về tinh thần, chị chỉ nhất trí bồi thường số tiền là 3.000.000,đ

Tại bản luận cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn - trình bày: Hành vi xô sát của chị V đối với chị T là xâm phạm đến sức khỏe của chị T, hành vi trái pháp luật của chị V đối với chị T gây tổn hại đến sức khỏe và tinh thần của chị T nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 584, 590 của Bộ luật dân sự (BLDS), buộc chị V phải bồi thường tiền sức khỏe bị xâm phạm theo đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đều tuân theo trình tự pháp luật Tố tụng dân sự. các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS); bị đơn chưa thực hiện đúng quy định của BLTTDS. Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều được Thẩm phán thu thập đúng trình tự, thủ tục luật định. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 584, 590, 592 của Bộ luật dân sự (BLDS) và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần khởi kiện của chị Chu Thị Kiều T. Buộc chị V phải bồi thường số tiền thiệt hại về sức khỏe là 4.599.800,đ và tiền tổn thất về tinh thần là 5.000.000,đ cho chị T. Chị T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; chị V phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Cả nguyên đơn và bị đơn có nơi cư trú tại huyện N, tỉnh Bắc Kạn; chị Chu Thị Kiều T khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Hồng V phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm, nên Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn thụ lý giải quyết vụ án “Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm” là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn vắng mặt có lý do; người đại diện hợp pháp của nguyên đơn và bị đơn cùng Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục phiên tòa giải quyết vắng mặt nguyên đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn. Bị đơn, đã được Tòa án thông báo, triệu tập, niêm yết các văn bản tố tụng đúng quy định của BLTTDS nhưng vẫn vắng mặt không có lý do kể từ khi mở phiên họp kiểm tra, đánh giá chứng cứ đến phiên tòa xét xử lần thứ nhất. Căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án nhân dân huyện N tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là có căn cứ.

[2] Về nội dung và quan hệ pháp luật tranh chấp:

Ngày 13/9/2018, tại quán hát P thuộc tổ nhân dân G, thị trấn Y, huyện N đã xảy ra xô sát giữa chị Nguyễn Thị Hồng V với chị Chu Thị Kiều T. Nguyên nhân do chị V hiểu nhầm về việc bị chị T chửi qua điện thoại. Sau khi bị đánh, chị T đã đi điều trị tại Trung tâm Y tế huyện N 05 ngày. Việc xô sát giữa các đương sự không có lời lẽ lăng mạ, hành vi xúc phạm nhau về nhân cách, đời tư. Do vậy, xác định quan hệ tranh chấp là đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và áp bộ luật luật sự 2015 để giải quyết là có căn cứ.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:

Xét về mức độ lỗi: Trước khi xảy ra xô sát, chị T có làm công việc nội trợ cho gia đình chị V và làm nhân viên quán hát tại thị trấn Y, huyện N. Sau đó chị T bỏ đi làm việc tại tỉnh khác. Do vậy, chị V đã nhiều lần sử dụng điện thoại di động để mời chị T về làm việc nhưng chị T không nhất trí. Do bị chị V gọi điện, nhắn tin nhiều lần có nội dung mời T về làm cho V, nên các bạn của T ở cùng phòng đã sử dụng điện thoại của chị T để gọi và nhắn tin lại cho chị V. Cho rằng, bị chị T chửi, nên khi gặp chị T ở khu vực công trường THPT huyện N vào chiều ngày 13/9/2018, chị V đã dùng mũ bảo hiểm đánh vào vai chị T, sau đó dùng tay để đánh chị T tại quán hát P. Việc xô sát giữa các đương sự đã bị Công an huyện N lập biên bản vi phạm hành chính và chị V đã bị xử phạt vi phạm hành chính bằng quyết định số 188/QĐ-XPVPHC ngày 08/11/2018, nên lỗi hoàn toàn thuộc về chị V.

Xét về tổn hại do sức khỏe bị xâm phạm: Chị V thừa nhận có được dùng mũ bảo hiểm và tay đánh chị T. Tại hồ sơ bệnh án của Trung tâm y tế huyện N có số lưu trữ 374, số vào viện 5247 chẩn đoán: Đau đầu sau khi bị đánh; tình trạng ra viện: Khỏi. Thời gian điều trị từ ngày 20/9/2018, ngày ra viện: 24/9/2018. Tổng số tiền chi phí khám, chữa bệnh nội trú là 699.800,đ. Như vậy thời gian điều trị của chị T tại Trung tâm Y tế huyện N là 05 ngày và được chị V nhất trí. Cụ thể, các khoản bồi thường chị Trang yêu cầu bồi thường gồm :

- Tiền viện phí: 600.000,đ; thực tế là 699.800,đ;

- Tiền ăn uống của người bệnh:  $(50.000,đ \times 3) \times 5 \text{ ngày} = 750.000,đ$ ; tiền ăn của người chăm sóc:  $(30.000,đ \times 3) \times 5 \text{ ngày} = 450.000,đ$ ; tiền công (tiền thu nhập) người chăm sóc:  $300.000,đ/\text{ngày} \times 5 \text{ ngày} = 1.500.000,đ$ ; tiền đi lại khi làm việc với Công an huyện: 02 ngày = 700.000,đ (Tiền thu nhập và tiền đi lại) và tiền thuê xe đi Bắc Kạn + tiền ăn uống = 500.000,đ. Tại phiên tòa người đại diện theo pháp luật đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn thống nhất thỏa thuận tiền các khoản yêu cầu bồi thường trên. Do vậy, cần ghi nhận sự thỏa thuận trên và buộc chị V có trách nhiệm bồi thường cho chị T số tiền 4.599.800,đ.

Đối với yêu cầu bồi dưỡng về sức khỏe sau điều trị: Căn cứ vào hồ sơ bệnh án và lời khai của chị T, thì sau một tháng chị T đã đi làm việc ở tỉnh khác. Thương tích của chị T không có, tình trạng sức khỏe sau khi ra viện ổn định. Tại phiên tòa người đại diện theo pháp luật đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn thống nhất thỏa thuận tiền phục hồi sức khỏe là 2.000.000,đ. Do vậy, cần

cần ghi nhận sự thỏa thuận trên và buộc chị V có trách nhiệm bồi thường tiền phục hồi sức khỏe cho chị Trang với số tiền 2.000.000,đ là phù hợp.

Đối với yêu cầu bồi thường về danh dự, nhân phẩm, uy tín: Do không có thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín nên không xem xét giải quyết. Tuy nhiên, xét thấy việc chị T khi bị đánh là người chưa thành niên và bị ép buộc đi làm tại thành phố Bắc Kạn khiến cho chị T bị hoang mang về tinh thần. Tại phiên tòa người đại diện theo pháp luật đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn không thống nhất thỏa được số tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, nên cần buộc bị đơn phải có trách nhiệm bù đắp tổn thất về tinh thần tương ứng với số tiền  $1.490.000,đ \times 2 \text{ tháng} = 2.980.000,đ$  cho chị T là phù hợp.

Trên cơ sở phân tích ở trên và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như kết quả tranh luận tại phiên tòa, tổng hợp các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Chu Thị Kiều T. Buộc chị Nguyễn Thị Hồng V phải có trách nhiệm bồi thường cho chị T tổng số tiền là 9.579.800,đ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do nguyên đơn yêu cầu bồi thường về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín và có đơn xin miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm nên không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về luận cứ bảo vệ và quan điểm giải quyết vụ án của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn; các Điều luật áp dụng, quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên phù hợp với nội dung và tình tiết của vụ án cũng như nhận định của Hội đồng xét xử.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 273 của BLTTDS 2015; khoản 1 Điều 584; Điều 585, 590 của BLDS 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, 14 và khoản 2, khoản 9 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Chu Thị Kiều T về việc yêu cầu chị Nguyễn Thị Hồng V phải bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm cho chị.

Buộc chị Nguyễn Thị Hồng V phải có trách nhiệm bồi thường cho chị T tổng số tiền 9.579.800,đ (Chín triệu năm trăm bảy mươi chín nghìn tám trăm) đồng, cho các khoản sau:

- Tiền viện phí: 699.800 (Sáu trăm chín mươi chín nghìn tám trăm) đồng; tiền ăn uống của người bệnh trong năm ngày là 750.000 (Bảy trăm năm mươi nghìn) đồng; tiền ăn của người chăm sóc trong năm ngày là 450.000 (Bốn trăm năm mươi nghìn) đồng; tiền công người chăm sóc người bệnh trong 05 ngày là 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng; tiền đi lại khi làm việc với Công an huyện 02 ngày là 700.000 (Bảy trăm nghìn) đồng và tiền thuê xe đi Bắc Kạn + tiền ăn uống là 500.000

(Năm trăm nghìn) đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe sau điều trị là 2.000.000 (Hai triệu) đồng; tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 2.980.000 (Hai triệu chín trăm tám mươi nghìn) đồng.


Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, khoản tiền còn phải thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Chu Thị Kiều T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; chị Nguyễn Thị Hồng V phải chịu 478.990 (Bốn trăm bảy mươi tám nghìn chín trăm chín mươi) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Án xử công khai sơ thẩm, Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ được giao nhận bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã nơi họ cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Các Dương Sự;
- Người đại diện hợp pháp;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đs;
- VKS nhân dân huyện;
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- THADS;
- Lưu HSVA, VP  .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ  
(Đã ký)  
TRẦN QUANG HÒA**